

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ T**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **103/2020/HS-PT**  
Ngày 23 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ T**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Văn Thành

*Các thẩm phán:* Ông Hồ Văn Việt

Bà Lê Thị Thu Huyền

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú T.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú T xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2020/TLPT- HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh C và kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của người bị hại anh Hoàng Văn T. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2020/QĐXXPT-HS, ngày 07 tháng 8 năm 2020.

***Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Trần Mạnh C**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh năm 1980; tại huyện Kim B, tỉnh Hà N; nơi cư trú: Xóm 3, xã Thanh S, huyện Kim B, tỉnh Hà N; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Trần Mạnh H, sinh năm 1956; con bà: Phạm Thị S, sinh năm 1960; vợ: Vũ Thị M, sinh năm 1982; con: có 03 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2012; anh chị em ruột: gia đình có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giam kể từ ngày 24/7/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú T. (Có mặt)

***Bị cáo không có kháng cáo:***

Họ và tên: **Nguyễn Đức M**; tên gọi khác: không; Sinh năm 1980; tại: huyện Thanh L, tỉnh Hà N; Nơi cư trú: Xóm Tô Vũ, xã Thanh Lr, huyện Thanh L, tỉnh Hà N; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông: Nguyễn Đức B, sinh năm 1954; con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1958; Vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột: Gia đình có 2 người, bị cáo là thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam kể từ

ngày 23/7/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú T. (Có mặt)

Người bị hại: Ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1965 (Mất 98% sức khỏe);  
Địa chỉ: Xóm 11, Xã T Ng, huyện Xuân Tr, tỉnh Nam Đ. (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại có kháng cáo: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Xóm 11, Xã T Ng, huyện Xuân Tr, tỉnh Nam Đ. (Có mặt).

(Anh T đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị T, sinh năm 1942 (mẹ ông Th); bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1972 (Vợ ông Th); chị Hoàng Thị M, sinh năm 1993 (Con gái ông Th); cháu Hoàng M Q (Con trai ông Th).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Hoàng Văn Th: Luật sư - Trần Văn Ch - Công ty Luật TNHH W - Đoàn luật sư thành phố Hà N. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1958; (Mẹ bị cáo M); Địa chỉ: Xóm Tô V, xã Thanh Lr, huyện Thanh L, tỉnh Hà N.(Có mặt).

2/ Bà Phạm Thị S, sinh năm 1954; (Mẹ bị cáo C); Địa chỉ: Xóm 3, xã Thanh S, huyện Kim B, tỉnh Hà N (Có mặt).

Những người làm chứng:

1/ Chị Vũ Thị H, sinh năm 1974 và anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1971; Đều có địa chỉ: Xóm 5, Hùng T, Giao T, huyện Giao Th, tỉnh Nam Đ. (Vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1977; Địa chỉ: 19/11/265 đường Trường C, phường Quang Tr, tỉnh Nam Đ. (Vắng mặt).

3/ Anh Hà Xuân T, sinh năm 1979; Nơi công tác: Bác sỹ - Phó trưởng khoa ngoại Thần Kinh - Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú T. (Có mặt).

4/ Anh Trần Quang L, sinh năm 1980; Nơi công tác: Bác sỹ - Trưởng khoa chẩn đoán hình ảnh - Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú T. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 22/02/2018 Trần Mạnh C, sinh năm 1980, ở xã Thanh S, huyện Kim B, tỉnh Hà N điều khiển xe ô tô khách của nhà xe Hưng P biển số 90B - 005.49 cùng Nguyễn Đức M, sinh năm 1980, ở xã Thanh Lr, huyện Thanh L, tỉnh Hà N là phụ xe đưa khách theo tuyến cố định từ huyện Sapa, tỉnh Lào Cai về huyện Lý N, tỉnh Hà N; cũng thời điểm này xe ô tô khách của nhà xe Hải H biển số 18B - 018.37 do ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1965, ở xã T Ng, huyện Xuân Tr, tỉnh Nam Đ điều khiển, cùng chị Vũ Thị H, sinh năm 1974, ở xã Giao T, huyện Giao T, tỉnh Nam Đ (là chủ xe) cùng đưa khách theo tuyến cố định từ tỉnh Lào Cai về huyện Giao T, tỉnh Nam Đ. Trên đường đi khi về đến địa phận tỉnh Yên Bái thì hai xe ô tô gặp nhau. Do

mâu thuẫn trong việc đón khách dọc đường nên Trần Mạnh Cđiều khiển xe ô tô khách Hưng P chặn xe ô tô khách Hải H, tiếp đó Nguyễn Đức M đi sang xe ô tô khách Hải H và xảy ra mâu thuẫn trong lời nói với ông Hoàng Văn Thn hưng không xảy ra đánh nhau. Sau đó hai xe tiếp tục hành trình.

Khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, xe ô tô khách Hưng P về nghỉ tại Trạm dừng nghỉ Km 57 Cao tốc Nội Bài - Lào Cai, thuộc khu 9 xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú T, khoảng 5 đến 10 phút sau xe ô tô khách Hải H cũng về dừng nghỉ tại đây. Thấy ông Hoàng Văn Th bước xuống xe đi vào khu vực bán hàng tại Trạm dừng nghỉ, Nguyễn Đức M liền đi đến nói: “Bây giờ mày định thế nào, mày thích tranh khách của tao không” thì ông Hoàng Văn Th nói: “Mày thích làm gì thì làm”. Bực tức vì việc tranh giành khách và câu nói của ông T nên Nguyễn Đức M xông vào dùng chân, tay nắm, đá vào người ông T 1-2 cái (nhưng không xác định trúng vào vị trí nào). Bị M đánh ông Hoàng Văn Th rút từ trong túi quần ra một vật gì đó dài khoảng 15cm giống như dao nhọn hoặc tô-vít, nên Nguyễn Đức M sợ bỏ chạy. Thấy M và ông T xảy ra xô sát, Trần Mạnh C chạy lại xe ô tô của mình lấy đoạn gậy sắt, màu ghi trắng, dài 99,5cm đuổi theo ông Hoàng Văn Th từ khu vực bán hàng tại Trạm dừng nghỉ ra phía sân. Khi ông T chạy đến sườn bên phải vị trí xe khách Hải H đang dừng đỗ tại sân trước trạm nghỉ thì C đuổi kịp, dơ gậy sắt và vụt về phía ông T 02 cái, 01 cái trúng vào chân bên phải và 01 cái trúng vào vùng thắt lưng bên phải của ông T. Do bị đuổi đánh nên ông Hoàng Văn Th chạy vòng từ bên phải ra phía sau xe ô tô khách Hải H, thấy vậy Nguyễn Đức M chạy đón đầu, đến phía sau bên trái xe ô tô khách thì chặn được ông Hoàng Văn Th. M lao vào dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA-225 đang cầm trên tay, đánh 02 cái, 01 cái vào vùng đầu và 01 cái vào vùng vai gáy của ông Hoàng Văn Th. Thấy C và M đánh ông T, chị Vũ Thị H, chị Hạ Thị Thanh H, sinh năm 1991 ở xã Hùng Đ, huyện Tam N, tỉnh Phú T và anh Nguyễn M, sinh năm 1986 ở xã Vĩnh P, huyện Phù N, tỉnh Phú T là người bán hàng, anh Hồ Mạnh Kh, sinh năm 1972 ở thị trấn Phong C, huyện Phù N, tỉnh Phú T là nhân viên Trạm dừng nghỉ, anh Bùi Quang H, sinh năm 1981 ở thị trấn Phong C, huyện Phù N, tỉnh Phú T là người quản lý tại Trạm dừng nghỉ và nhiều hành khách biết chạy ra. Chị Vũ Thị H và anh Bùi Quang H là người can ngăn giằng lại được đoạn gậy sắt từ tay Trần Mạnh C, sau đó anh Nguyễn M đưa ông Hoàng Văn Th vào ngồi tại quầy hàng của mình. Một lúc sau thấy ông Hoàng Văn Th có biểu hiện bị choáng và ngất nên những người có mặt tại đây hô hoán, anh Bùi Quang H cùng Nguyễn Đức M và một số người khác sử dụng xe ô tô của Trạm dừng nghỉ đưa ông Hoàng Văn Th đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú T cấp cứu trong tình trạng hôn mê. Ông Hoàng Văn Th bị xuất huyết não, hôn mê, phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Phú T từ ngày 22/02/2018 đến ngày 19/03/2018, sau đó tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Bạch M - Hà N và một số cơ sở y tế khác.

Ngay sau khi tiếp nhận tin báo, Công an huyện Lâm T đã tiến hành các hoạt động điều tra xác M, khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng bao

gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 225 màu trắng, số imei 1 355731062027884, số imei 2 355731062027892, gắn sim thuê bao số 0978355777, máy đã cũ, phần vỏ máy còn nguyên, không bị nứt vỡ và 01 đoạn gậy sắt, màu ghi trắng, rỗng ruột, kích thước dài 99,5 cm đường kính rộng 02 cm, độ dày thành gậy 0,2 cm; trích xuất camera có ghi nhận lại được nội dung hình ảnh thời điểm xảy ra vụ việc tại trạm dừng nghỉ (T bộ dữ liệu hình ảnh vụ việc đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm T lưu trữ trong 01 đĩa DVD kèm theo hồ sơ vụ án), đồng thời triệu tập làm việc với Trần Mạnh C, Nguyễn Đức M và ghi lời khai nhân chứng, người liên quan. Tại cơ quan điều tra Trần Mạnh C và Nguyễn Đức M đã khai nhận T bộ hành vi dùng tay, chân, gậy sắt và điện thoại di động đánh ông Hoàng Văn Thnhư nêu trên.

Ngày 16/3/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm T Quyết định số 244 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Phú T tiến hành giám định thương tích đối với ông Hoàng Văn Th. Kết quả tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 77/TgT/2018 ngày 02/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú T kết luận: Tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe của ông Hoàng Văn Th là 92% (Chín mươi hai phần trăm). Cơ chế hình thành dấu vết thương tích: Tác động bằng gậy sắt và điện thoại di động cầm tay đánh vào các vị trí vùng đầu, gáy, lưng, hai chân không để lại thương tích nên không xác định được cơ chế hình thành dấu vết thương tích. Vết mổ thái dương đỉnh phải, liệt hoàn T 1/2 người bên trái là do bệnh lý dị dạng mạch máu não, xuất huyết não.

Ngày 05/4/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm T có văn bản số 15 Thông báo kết quả giám định cho anh Hoàng Văn T, sinh năm 1988 là con trai, người đại diện hợp pháp của ông Hoàng Văn Th biết. Ngày 18/4/2018, anh T có đơn đề nghị giám định lại thương tích đối với ông Hoàng Văn Th để làm rõ nguyên nhân dẫn đến tổn hại 92% sức khỏe của ông T.

Ngày 26/4/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm T quyết định trưng cầu Viện pháp y Quốc gia tiến hành giám định lại lần thứ nhất đối với ông Hoàng Văn Th. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 200/18/TgT ngày 18/10/2018 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: Tổn thương sây sát da vùng lưng hiện tại không còn dấu tích 00% (Không phần trăm). Tổn thương do hậu quả vỡ dị dạng mạch máu não (Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể và hướng dẫn ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế), tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 89% (Tám mươi chín phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương sây sát da vùng lưng và tổn thương vùng đầu, chân, gáy (nếu có) là do vật tày gây nên. Tổn thương vỡ dị dạng mạch máu não có thể do tác động ngoại lực vào vùng đầu, gáy, lưng, chân (nếu có) gián tiếp gây nên nhưng không thể xác định mức độ liên quan của tác động ngoại lực vì tổn thương không còn dấu tích.

Ngày 25/10/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm T đã thông báo nội dung bản kết luận giám định trên cho anh Hoàng Văn T biết. Ngày 06/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm T có công văn số 384 đề nghị Viện pháp y Quốc gia giải thích bổ sung tổn thương do hậu quả vỡ dị dạng mạch máu não, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với ông Hoàng Văn Th là 89% có phải do ông Hoàng Văn Th bị đánh ngày 22/02/2018 tại Trạm dừng nghỉ Km 57 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai gây nên hay không. Kết quả: Tại công văn số 410/PYQG-GĐ ngày 16/11/2018 của Viện pháp y Quốc gia trả lời: Không thể xác định chắc chắn vỡ dị dạng mạch máu não của ông Hoàng Văn Th là do bị đánh ngày 22/02/2018 tại Trạm dừng nghỉ gây nên. Ngày 14/12/2018, anh Hoàng Văn T tiếp tục có đơn đề nghị giám định lại thương tích lần thứ hai đối với ông Hoàng Văn Th để các chuyên gia y tế, chuyên gia giám định pháp y làm rõ thương tích và nguyên nhân dẫn đến tổn hại sức khỏe của ông T.

Xét thấy việc trưng cầu giám định lại lần thứ hai là cần thiết. Ngày 23/01/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Tra Quyết định trưng cầu Viện pháp y Quốc gia, báo cáo Bộ trưởng Bộ y tế quyết định thành lập Hội đồng giám định để tiến hành giám định lại lần thứ hai đối với ông Hoàng Văn Th theo quy định.

Ngày 18/02/2019, Bộ trưởng Bộ y tế ra Quyết định số 594/QĐ-BYT thành lập Hội đồng giám định lại lần thứ hai đối với ông Hoàng Văn Th và ngày 01/3/2019 tại Viện pháp y Quốc gia, Hội đồng giám định đã tiến hành giám định lại đối với ông Hoàng Văn Th. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần thứ hai số 52/19/TgT ngày 29/3/2019 của Viện pháp y Quốc gia, được gửi đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm T ngày 03/5/2019 kết luận: Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể và hướng dẫn ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 98% (Chín mươi tám phần trăm). Áp dụng nguyên tắc cộng trong Thông tư, trong đó: Sẹo mổ vùng đầu, kích thước lớn: 08%; Khuyết xương sọ (1,35 x 9,7)cm, đáy phập phồng: 45%; tổn thương liệt tứ chi, trong đó: Ưu thế 1/2 người trái mức độ nặng: 85%; Rối loạn ngôn ngữ, suy giảm khả năng nhận thức: 41%; Rối loạn cơ tròn, đại tiểu tiện không tự chủ: 61%. Cơ chế hình thành thương tích: Do không thấy dấu vết sung nề, bầm tím trên người nạn nhân nên không thể xác định vật gây thương tích, cơ chế. Vỡ dị dạng mạch máu não (Đã được phẫu thuật. Không thấy hình ảnh vỡ xương sọ, dập nhu mô não cũng như tụ máu tổ chức phần mềm dưới da đầu trên phim chụp CT.Scanner, MRI của ông Hoàng Văn Th khi vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú T) là hậu quả của hoạt động gắng sức và Stress tâm lý sau bị đánh tăng huyết áp gây nên. Việc ông T tăng huyết áp sau bị đánh bằng gậy sắt vào người (Vùng lưng) và bị đánh bằng điện thoại cầm tay vào đầu (Không gây tổn thương tại chỗ) là nguyên nhân gián tiếp gây ra vỡ dị dạng mạch máu não. Thương tích tổn thương mạch máu não để lại di chứng gây nên tổn thương nhu mô não và để lại di chứng chức năng nặng nề, có ảnh hưởng thẩm mỹ tại thời điểm giám định. Ngày 09/5/2019,

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Tđã thông báo nội dung kết luận giám định cho anh Hoàng Văn T biết theo quy định.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, Trần Mạnh C và Nguyễn Đức M đã tự nguyện hỗ trợ tổng số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) cho ông T do anh Hoàng Văn T là đại diện hợp pháp của ông Hoàng Văn Th nhận. Đến ngày 04/11/2019 đại diện gia đình các bị cáo đã đến cơ quan điều tra tự nguyện giao nộp tổng số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để khắc phục một phần hậu quả do bị cáo M và C gây ra.

Tại phiên tòa đại diện cho bị hại là anh T và luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T đề nghị C và M phải bồi thường cho ông T các khoản chi phí.

Tiền thuê phương tiện trở ông T đi cấp cứu, cũng như đi khám và điều trị. Tổng số tiền 17.600.000đồng.

Tiền thuốc,viện phí, chi phí điều trị là: 325.056.000đồng

Tiền mất thu nhập của ông T là 27 tháng x 10.000.000đồng/tháng = 270.000.000đồng. Còn khoản thu nhập bị mất từ sau ngày xét xử được quyết định thanh toán theo tháng cho đến khi ông T chết hoặc đến khi ông T đủ 60 tuổi.

Chi phí cho người chăm sóc ông T anh Hoàng Văn T là con trai ông T là 11 tháng x 20.000.000đồng/tháng = 220.000.000đồng.

Chi phí thêm cho 1 người chăm sóc ông Hoàng Văn Thnhững ngày ông T nằm viện là chị Hoàng Thị Mai: 37.000.000đồng.

Chi phí cho việc thuê 1 người chăm sóc ông T là 4.000.000đồng/tháng = 64.000.000đồng. Sau ngày xét xử sơ thẩm tính trả theo tháng cho đến khi ông T mất hoặc ông T phục hồi sức khỏe có khả năng tự chăm sóc được bản thân.

Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe tính đến 28/5/2020 là 3.500.000đồng/tháng = 94.500.000đồng, sau ngày 28/5/2020 tính theo tháng.

Tiền bồi thường tổn thất tinh thần 74.500.000đồng.

Tiền chi phí khác gồm: Tiền chi phí thuê xe đi giám định 2 lần 5.000.000đồng và tiền chi phí bảo quản xương sọ 5 năm là 25.300.000đồng. Tổng 30.300.000đồng.

Tiền cấp dưỡng cho cháu Hoàng M Q - sinh năm 2013 là con của ông T số tiền 123.480.000đồng.

Ngoài ra hàng tháng C và M có trách nhiệm bồi thường tiền mất lao động cho ông T mỗi tháng 10.000.000đồng/tháng cho đến khi ông T chết trước 60 tuổi hoặc đến khi ông T hết tuổi lao động đủ 60 tuổi, tiền thuê người chăm sóc ông T là 4.000.000đồng/tháng cho đến khi T chết hoặc ông T phục hồi sức khỏe có khả năng tự chăm sóc cho bản thân được và tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe

mỗi tháng 3.500.000đồng/tháng cho đến khi ông T phục hồi sức khỏe hoặc ông T chết. Tổng một tháng bị cáo M, C còn phải bồi thường cho ông T là 17.500.000đồng. Kỷ phần C là 8.750.000đồng, M là 8.750.000đồng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Đức M và Trần Mạnh C đã khai nhận T bộ nội dung hành vi phạm tội. Lời khai, kiểm điểm của bị cáo Nguyễn Đức M và Trần Mạnh C phù hợp với vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2019/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú T đã Quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố các bị cáo Trần Mạnh C và Nguyễn Đức M phạm tội “Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

Xử phạt: Trần Mạnh C 10 (Mười năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là 24/7/2019.

Xử phạt: Nguyễn Đức M 10 (Mười năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là 23/7/2019.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đức M và bị cáo Trần Mạnh C phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Hoàng Văn Th các khoản tiền chi phí cho việc cứu chữa, điều trị, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút, tiền thu nhập thực tế bị mất, tiền chi phí cho người chăm sóc người bị thiệt hại về sức khỏe, tiền bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 1.036.040.000đồng( Một tỷ không trăm ba mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Kỷ phần Trần Mạnh C là 518.020.000đồng (Năm trăm mười tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), Nguyễn Đức M là 518.020.000đồng (Năm trăm mười tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng). Bị cáo C và bị cáo M mỗi bị cáo đã bồi thường cho ông T 20.000.000đồng (Hai mươi triệu). Bị cáo Nguyễn Đức M còn phải bồi thường cho ông Hoàng Văn Th số tiền 498.020.000đồng (Bốn trăm chín mươi tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng). Bị cáo Trần Mạnh C còn phải bồi thường cho ông Hoàng Văn Th số tiền 498.020.000đồng (Bốn trăm chín mươi tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm buộc bị cáo Trần Mạnh C và bị cáo Nguyễn Đức M hàng tháng có trách nhiệm bồi thường tiền mất lao động cho ông T mỗi tháng 10.000.000đồng cho đến khi ông T chết trước 60 tuổi hoặc đến khi ông T

hết tuổi lao động đủ 60 tuổi. Kỳ phần C là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng), M là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm buộc bị cáo Trần Mạnh C và bị cáo Nguyễn Đức M hàng tháng có trách nhiệm bồi thường tiền thuê người chăm sóc ông T 4.000.000đồng/tháng cho đến khi T chết hoặc ông T phục hồi sức khỏe có khả năng tự chăm sóc cho bản thân được. Kỳ phần C là 2.000.000đồng (Hai triệu đồng), M là 2.000.000đồng (Hai triệu đồng).

Buộc bị cáo Trần Mạnh C và Nguyễn Đức M có trách nhiệm bồi thường tiền chi phí hợp lý và thu nhập bị mất của người chăm sóc là anh Hoàng Văn T, 220.000.000đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng), chị Hoàng Thị Mai số tiền là: 37.000.000đồng (Ba mươi bảy triệu đồng).

Kỷ phần bị cáo Nguyễn Đức M bồi thường cho anh Hoàng Văn T số tiền 110.000.000đồng (Một trăm mười triệu đồng), chị Hoàng Thị Mai số tiền 18.500.000đồng (Mười tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Kỷ phần bị cáo Trần Mạnh C bồi thường cho anh Hoàng Văn T số tiền 110.000.000đồng (Một trăm mười triệu đồng), chị Hoàng Thị Mai số tiền 18.500.000đồng (Mười tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Công nhận sự tự nguyện hỗ trợ cho ông Hoàng Văn Th của anh Hoàng Văn N số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

Công nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị N (Mẹ bị cáo M) cho bị cáo M 10.000.000đồng, số tiền này đã nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Đức bị cáo Nguyễn Đức M bồi thường cho ông Hoàng Văn Th.

Công nhận sự tự nguyện của bà Phạm Thị S (Mẹ bị cáo C) cho bị cáo C 10.000.000đồng, số tiền này đã nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Đức bị cáo Trần Mạnh C bồi thường cho ông Hoàng Văn Th.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 225 màu trắng, máy đã cũ, phần vỏ máy còn nguyên, không bị nứt vỡ;

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy sắt, màu ghi trắng, rỗng ruột, kích thước dài 99,5 cm đường kính rộng 02 cm, độ dày thành gậy 0,2 cm, 01 sim thuê bao số 0978355777.

01 đĩa DVD lưu trữ hình ảnh video camera tại trạm dừng nghỉ km 57 ngày 22/02/2018 có liên quan đến vụ án lưu trong hồ sơ vụ án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/ 01/2020).



Tạm giữ số tiền 20.000.000đồng gia đình bị cáo M và C nộp bồi thường cho bị hại là ông Hoàng Văn Thđể đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo M và C cho ông Hoàng Văn Th. Trong đó tiền của bị cáo Trần Mạnh Clà 10.000.000đồng và bị cáo Nguyễn Đức M 10.000.000đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/ 05/2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 12 (Đối với M và ông T); khoản 3 Điều 21(Đối với C); điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Mạnh Cvà Nguyễn Đức M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo C phải chịu 29.060.000đồng (Hai mươi triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự trong án hình sự. Miễn án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bị cáo M. Miễn án phí phần không được tòa án chấp nhận bồi thường cho ông Hoàng Văn Thvì ông T thuộc trường hợp được miễn án phí.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 08/6/2020, bị cáo Trần Mạnh Ckháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 15/6/2020, anh Hoàng Văn T đại diện theo ủy quyền của người bị hại kháng cáo đề nghị hủy bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú T để điều tra xét xử lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình.

*\* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T đề nghị:*

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh Cvà anh Hoàng Văn T là đại diện theo ủy quyền của người bị hại . Giữ nguyên Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú T.

*\* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và người đại diện theo ủy quyền của người bị hại đề nghị:*

- Các bị cáo không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không xem xét tình tiết các bị cáo tự

nguyên bồi thường khắc phục một phần hậu quả theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Vấn đề cấp dưỡng đề nghị các bị cáo phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho anh Hoàng M Quân là con của ông T và mẹ của ông T là bà Trần Thị Thu theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự.

- Vấn đề xác M tài sản của các bị cáo là chưa đầy đủ cần xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Trần Mạnh C và đại diện theo ủy quyền của bị hại anh Hoàng Văn T kháng cáo trong hạn luật định, được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, Các bị cáo Trần Mạnh C và Nguyễn Đức M khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm T, tỉnh Phú T đã truy tố, không oan sai. Lời khai của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu được cũng như lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ cho rằng:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 22/02/2018, tại trạm dừng nghỉ Km 57 Cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc khu 09, xã Tiên K, huyện Lâm T do mâu thuẫn trong việc đón khách, Trần Mạnh C và Nguyễn Đức M đã thực hiện hành vi sử dụng điện thoại di động cầm tay và gây sát đánh vào vị trí vùng đầu, gáy, lưng, chân của ông Hoàng Văn Th là nguyên nhân gián tiếp gây nên, dẫn đến hậu quả làm ông T bị tổn hại 98% sức khỏe. Hành vi sử dụng điện thoại di động và gây sát đánh ông Hoàng Văn Th của Trần Mạnh C và Nguyễn Đức M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2003/NQ - HĐTP ngày 17/4/2003 thì việc Trần Mạnh C và Nguyễn Đức M dùng điện thoại di động và gây sát đánh gây tổn hại sức khỏe cho ông Hoàng Văn Th được coi là dùng “hung khí nguy hiểm” để gây tổn hại sức khỏe với tỷ lệ 98%.

Hành vi của Trần Mạnh C và Nguyễn Đức M đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo:

[3.1] Đối với kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của bị hại anh Hoàng Văn T đề nghị hủy bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú T để điều tra xét xử lại. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, đại diện theo ủy quyền của bị hại không cung cấp thêm được chứng cứ về yêu cầu kháng cáo của mình. Mặt khác, căn cứ vào các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự thì Tòa án cấp sơ thẩm không vi phạm gì. Các chứng cứ buộc tội đã được đánh giá đầy đủ.

Về yêu cầu bồi thường thiệt hại của đại diện theo ủy quyền của bị hại đã được cấp sơ thẩm xem xét chấp nhận theo quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận.

[3.2] Đối với kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh C đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ về hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử sơ thẩm cân nhắc khi quyết định hình phạt cho bị cáo là hoàn T phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ để bổ sung cho việc xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do vậy, không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích tại mục [3.1] và [3.2], Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh C về việc xin giảm nhẹ hình; Không chấp nhận kháng cáo của anh Hoàng Văn T là đại diện theo ủy quyền của người bị hại về việc đề nghị hủy Bản án hình sự sơ thẩm. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Lâm T, tỉnh Phú T.

[4] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T đề nghị bác đơn kháng cáo của bị cáo và đơn kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của bị hại. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm. Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị không có căn cứ pháp luật nên không được chấp nhận.

[6] Kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh C không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị hại ông Hoàng Văn Th vì ông Th thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh C và anh Hoàng Văn T là đại diện theo ủy quyền của người bị hại. Giữ nguyên Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú T.

[2] Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố các bị cáo Trần Mạnh C và Nguyễn Đức M phạm tội “Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

Xử phạt: Trần Mạnh C 10 (Mười năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là 24/7/2019.

Xử phạt: Nguyễn Đức M 10 (Mười năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là 23/7/2019.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự ; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đức M và bị cáo Trần Mạnh C phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Hoàng Văn Thúc khoản tiền chi phí cho việc cứu chữa, điều trị, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút, tiền thu nhập thực tế bị mất, tiền chi phí cho người chăm sóc người bị thiệt hại về sức khỏe, tiền bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 1.036.040.000đồng( Một tỷ không trăm ba mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Kỷ phần Trần Mạnh C là 518.020.000đồng (Năm trăm mười tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), Nguyễn Đức M là 518.020.000đồng (Năm trăm mười tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng). Bị cáo C và bị cáo M mỗi bị cáo đã bồi thường cho ông T 20.000.000đồng (Hai mươi triệu). Bị cáo Nguyễn Đức M còn phải bồi thường cho ông Hoàng Văn Thúc tiền 498.020.000đồng (Bốn trăm chín mươi tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng). Bị cáo Trần Mạnh C còn phải bồi thường cho ông Hoàng Văn Thúc tiền 498.020.000đồng (Bốn trăm chín mươi tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm buộc bị cáo Trần Mạnh C và bị cáo Nguyễn Đức M hàng tháng có trách nhiệm bồi thường tiền mất lao động cho ông T mỗi tháng 10.000.000đồng cho đến khi ông T chết trước 60 tuổi hoặc đến khi ông T hết tuổi lao động đủ 60 tuổi. Kỷ phần C là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng), M là 5.000.000đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm buộc bị cáo Trần Mạnh C và bị cáo Nguyễn Đức M hàng tháng có trách nhiệm bồi thường tiền thuê người chăm sóc ông T 4.000.000đồng/tháng cho đến khi T chết hoặc ông T phục hồi sức khỏe có khả năng tự chăm sóc cho bản thân được. Kỷ phần C là 2.000.000đồng (Hai triệu đồng), M là 2.000.000đồng (Hai triệu đồng).

Buộc bị cáo Trần Mạnh C và Nguyễn Đức M có trách nhiệm bồi thường tiền chi phí hợp lý và thu nhập bị mất của người chăm sóc là anh Hoàng Văn T, 220.000.000đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng), chị Hoàng Thị Mai số tiền là: 37.000.000đồng (Ba mươi bảy triệu đồng).

Kỷ phần bị cáo Nguyễn Đức M bồi thường cho anh Hoàng Văn T số tiền 110.000.000đồng (Một trăm mười triệu đồng), chị Hoàng Thị Mai số tiền 18.500.000đồng(Mười tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Kỷ phần bị cáo Trần Mạnh Cbồi thường cho anh Hoàng Văn T số tiền 110.000.000đồng (Một trăm mười triệu đồng), chị Hoàng Thị Mai số tiền 18.500.000đồng(Mười tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Công nhận sự tự nguyện hỗ trợ cho ông Hoàng Văn Thcủa anh Hoàng Văn Ninh số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

Công nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị N (Mẹ bị cáo M) cho bị cáo M 10.000.000đồng, số tiền này đã nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Để bị cáo Nguyễn Đức M bồi thường cho ông Hoàng Văn Th.

Công nhận sự tự nguyện của bà Phạm Thị S (Mẹ bị cáo C) cho bị cáo C 10.000.000đồng, số tiền này đã nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Để bị cáo Trần Mạnh Cbồi thường cho ông Hoàng Văn Th.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 225 màu trắng, máy đã cũ, phần vỏ máy còn nguyên, không bị nứt vỡ;

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy sắt, màu ghi trắng, rỗng ruột, kích thước dài 99,5 cm đường kính rộng 02 cm, độ dày thành gậy 0,2 cm, 01 sim thuê bao số 0978355777.

01 đĩa DVD lưu trữ hình ảnh video camera tại trạm dừng nghỉ km 57 ngày 22/02/2018 có liên quan đến vụ án lưu trong hồ sơ vụ án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/ 01/2020).

Tạm giữ số tiền 20.000.000đồng gia đình bị cáo M và C nộp bồi thường cho bị hại là ông Hoàng Văn Thđể đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo M và C cho ông Hoàng Văn Th. Trong đó tiền của bị cáo Trần Mạnh Clà 10.000.000đồng và bị cáo Nguyễn Đức M 10.000.000đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/ 05/2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 12 (Đối với M và ông T); khoản 3 Điều 21(Đối với C); điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Mạnh Cvà Nguyễn Đức M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo C phải chịu 29.060.000đồng (Hai mươi triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự trong án hình sự. Miễn án phí dân sự

trong vụ án hình sự cho bị cáo M. Miễn án phí phần không được tòa án chấp nhận bồi thường cho ông Hoàng Văn Thvi ông T thuộc trường hợp được miễn án phí.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

[3] Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm b, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Mạnh C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị hại ông Hoàng Văn Th.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú T;
- TA; VKSND; CA; Chi cục THADS
- H. Lâm Thao, T. Phú T;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Thành**